TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU PHONG** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày 03/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thanh và ông Nguyễn Trịnh Điển.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/HSST ngày 12/7/2021 đối với bị cáo: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1973, tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Khu phố 3, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lái xe; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1930 (đã chết) và bà Đoàn Thị L, sinh năm 1928, hiện trú tại: Thôn Vinh Quang, xã Quảng Tiên, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1977 (đã ly hôn); con: có 02 người con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Tạm giam*" từ ngày 15/4/2021 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Cháu Hồ Thị Hương T, sinh năm 2007 (đã chết).

+ Cháu Trịnh Thái H, sinh năm 2008 (đã chết).

+ Cháu Hồ Thanh Thúy V, sinh ngày 20/3/2008; nơi cư trú: Thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

+ Cháu Cao Ngọc Bảo N, sinh ngày 06/2/2008; nơi cư trú: Thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

- Đại diện hợp pháp của bị hại Hồ Thị Hương T: Ông Hồ Ngọc Trà G, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Là bố đẻ của bị hại Hồ Thị Hương T - Có mặt.

- Đại diện hợp pháp của bị hại Trịnh Thái H: Ông Trịnh Thái B, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Là bố đẻ của bị hại Trịnh Thái H - Vắng mặt.

- Đại diện hợp pháp đồng thời là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Hồ Thanh Thúy Vy: Bà Hồ Thị N, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (Là mẹ đẻ của bị hại Hồ Thanh Thúy V) - Có mặt

- *Đại diện hợp pháp đồng thời là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Cao Ngọc Bảo N:* Ông Cao D, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (Là bố đẻ của bị hại Cao Ngọc Bảo N) - Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Dương Tuấn N, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Viên Thái, xã Nghĩa Thái, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An- Vắng mặt

- Đại diện Ban giám hiệu trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, nơi cháu Hồ Thanh Thúy V và cháu Cao Ngọc Bảo N đang học tập là ông Trương Đình C - Hiệu trưởng - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 25/02/2021, Nguyễn Văn Q, sinh năm 1973, trú tại khu phố 3, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74A - 059.87 (Q làm nghề lái xe dịch vụ), chở khách là anh Đoàn Xuân Q, sinh năm 1974, trú tại tiểu khu 6, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong và anh Dương Tuấn N, sinh năm 1984 trú tại Nghĩa Thái, Tân Kỳ, Nghệ An từ thị trấn Ái Tử vào thị xã Quảng Trị. Khi vào đến thị xã Quảng Trị. anh Q và anh N xuống xe đi thăm người quen còn Qúy đến quán cơm ở đường Trần Hưng Đạo ăn cơm, trong lúc ăn cơm Q có uống bia (không nhớ rõ là bao nhiêu) đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì Q đón anh N và anh Q ra lại thị trấn Ái Tử. Khi đến thị trấn Ái Tử, anh Q xuống xe, Q tiếp tục điều khiển xe chở anh N lưu thông trên tuyến đường tránh Đông Hà - Triệu Phong theo hướng từ huyện Triệu Phong ra thành phố Đông Hà. Do đoạn đường vắng người nên Q chạy với tốc độ rất nhanh, khi đến đoạn Cầu Lai Phước II, KM7 +845, thuộc địa phận thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong do không làm chủ tay lái nên xe ô tô của Quý đã lấn sang làn đường bên trái tông vào xe máy điện biển kiểm soát 74MĐ4 - 024.63 do cháu Hồ Thị Hương T, sinh năm 2007 điều khiển chở theo sau là cháu Trịnh Thái H, sinh năm 2008 cùng trú tại thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong đang lưu thông theo hướng ngược lại, tiếp đến xe của Q tiếp tục tông vào xe gắn máy biển kiểm soát 74AD - 016.82 do cháu Cao Ngọc Bảo N, sinh năm 2008 chở theo sau là cháu Hồ Thanh Thúy V, sinh năm 2008 cùng trú tại thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang đang chạy phía sau xe của cháu Trà gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả: Cháu Trịnh Thái H rơi xuống sông và bị chết; Cháu Hồ Thị Hương T rơi xuống sông được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị đến ngày 26/2/2021 thì chết. Cháu Cao Ngọc Bảo N và Hồ Thanh Thúy V bị thương; 03 phương tiện bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định số 347/KLGĐ-PC09 ngày 12/03/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

1.Vị trí va chạm, giữa xe ô tô biển kiểm soát 74A - 059.87 với xe máy điện 74MĐ4 -024.63 là: Cản trước xe ô tô biển kiểm soát 74A - 059.87 va chạm thứ tự với bánh trước, các bộ phận bên trái xe máy điện BKS 74MĐ4 -024.63.

Xe ô tô biển kiểm soát 74A - 059.87 tác động vào xe máy điện BKS 74MĐ4 -024.63 theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải.

2. Vị trí va chạm, giữa xe ô tô biển kiểm soát 74A - 059.87 với xe gắn máy 74AD -016.82 là: Bánh trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 74A - 059.87 va chạm với phần trước xe gắn máy 74AD -016.82 tại các bộ dè chắn bùn, mặt lăn lốp.

Xe ô tô biển kiểm soát 74A-059.87 tác động vào xe gắn máy biển kiểm soát 74AD - 016.82 theo chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái.

3.Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển kiểm soát 74A - 059.87 với xe máy điện biển kiểm soát 74MĐ4 - 024.63 trên hiện trường là: Khu vực trước điểm đầu dấu vết đánh số 3 (được ghi nhận và mô tả trong sơ đồ khám nghiệm hiện trường), trên cầu Lai Phước II thuộc làn đường di chuyển theo hướng từ thành phố Đông Hà đi Quốc lộ 1A.

4. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển kiểm soát 74A - 059.87 với xe gắn máy biển kiểm soát 74AD - 016.82 trên hiện trường là: Khu vực trước điểm đầu dấu vết đánh số 6 (được ghi nhận và mô tả trong sơ đồ khám nghiệm hiện trường), trên cầu Lai Phước II thuộc làn đường di chuyển theo hướng từ thành phố Đông Hà đi Quốc lộ 1A.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 337/KLGĐ - PC 09 ngày 11/03/2021, của Phòng PC09 Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Nguyên nhân chết của cháu Trịnh Thái H là: Chết do ngạt nước.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 365/KLGĐ - PC 09 ngày 19/03/2021, của Phòng PC09 Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Nguyên nhân chết của cháu Hồ Thị Hương T là: Chết do chấn thương sọ não.

Tại Biên bản đo nồng độ nồn vào lúc 18 giờ 55 phút ngày 25/02/2021 đối với Nguyễn Văn Qúy là: 0,613 mg/Lít khí thở.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 91/TgT ngày 02/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hồ Thanh Thúy V, sinh năm 2008, trú tại: thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị do thương tích gây nên hiện tại là: 05%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 92/TgT ngày 02/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Cao Ngọc Bảo N, sinh năm 2008, trú tại: thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị do thương tích gây nên hiện tại là: 06%.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 06/KLĐG ngày 20/3/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Triệu Phong kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe gắn máy biển kiểm soát 74AD - 016.82 của cháu Trịnh Thái H là 3.550.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại của xe máy điện biển kiểm soát 74MĐ4 -024.63 của cháu Cao Ngọc Bảo N 15.400.000 đồng.

Cáo trạng số 24/CT-VKS-HS ngày 11/7/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm b, đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Áp dụng các điểm b, đ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn Q từ 36 đến 40 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và các gia đình bị hại đã tự thỏa thuận việc bồi thường trong

giai đoạn điều tra, truy tố, tại phiên tòa họ không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự trả lại giấy phép lái xe hạng C cho bị cáo Nguyễn Văn Q; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về ý kiến người đại diện hợp pháp của người bị hại Hồ Thị Hương T, Hồ Thanh Thúy V và Cao Ngọc Bảo N: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo Nguyễn Văn Q đã tự nguyện khắc phục và thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại với số tiền là 30.000.000 đồng cho gia đình cháu Hồ Thị Hương T, 70.000.000 đồng tiền bồi thường và sửa xe máy điện cho gia đình cháu Trịnh Thái H, 4.100.000 đồng tiền điều trị vết thương và sửa xe gắn máy cho gia đình cháu Cao Ngọc Bảo N và 2.400.000 đồng gia đình cháu Hồ Thanh Thúy V. Mặc dù, tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 06/KLĐG ngày 20/3/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Triệu Phong kết luận: Thiệt hại xe gắn máy biển kiểm soát 74AD - 016.82 của cháu Trịnh Thái H là 3.550.000 đồng; thiệt hại xe máy điện biển kiểm soát 74MĐ4 -024.63 của cháu Cao Ngọc Bảo N là 15.400.000 đồng nhưng giữa bị cáo và gia đình cháu Hai và cháu Nguyên đã tự nguyện bồi thường số tiền này thấp hơn so với số tiền thiệt hại theo kết luận định giá. Tại phiên tòa hôm nay, ông Hồ Ngọc Trà G, ông Cao D và bà Hồ Thị N không có yêu cầu gì thêm về vấn đề trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, về trách nhiệm hình sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Nguyễn Văn Q là người có giấy phép lái xe ô tô hạng C được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của Luật giao thông đường bộ, nhưng khi điều khiển xe ôtô biển kiểm soát 74A - 05987 tham gia giao thông đường bộ lại không chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông đường bộ cụ thể như sau: Không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại theo quy định khi qua cầu, đi không đúng làn đường quy định; khi điều khiển phương tiện là xe ô tô, bị cáo có sử dụng rượu bia mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (0,613 mg/Lít khí thở) nên đã gây tai nạn vào chiều ngày 25/02/2021 tại Cầu Lai Phước II, KM7 +845, thuộc địa phận thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Hậu quả làm 02 người chết đó là: cháu Trịnh Thái H rơi xuống sông và bị chết, cháu Hồ Thị Hương T rơi xuống sông được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị đến ngày 26/02/2021 thì chết; hai cháu Hồ Thanh Thúy V và Cao Ngọc Bảo Nguyên bị thương nhẹ. Tài sản là xe gắn máy biển kiểm soát 74AD - 016.82 và xe máy điện biển kiểm soát 74MĐ4 -024.63 của cháu Hai và cháu N bị hư hỏng với tổng thiệt hại là 18.950.000 đồng. Tại Bản kết luận giám định pháp y số 337/KLGĐ - PC 09 ngày 11/03/2021, của Phòng PC09 Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Nguyên nhân chết của cháu Trịnh Thái H là: Chết do ngạt nước. Tại Bản kết luận giám định pháp y số 365/KLGĐ - PC 09 ngày 19/03/2021, của Phòng PC09 Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Nguyên nhân chết của cháu Hồ Thị Hương T là: Chết do chấn thương sọ não. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 91, 92/TgT ngày 02/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh kết luận: Tỷ lệ tổn

thương cơ thể của Hồ Thanh Thúy V là: 05%, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Cao Ngọc Bảo N là: 06%. Như vây, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Q đã vi phạm vào các Điều 8, 9 và 12 Luật giao thông đường bộ, hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* được quy định xử phạt theo điểm b, đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và quá trình nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có giấy phép lái xe hạng C, nhưng khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông lại không chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông đường bộ, tỏ thái độ chủ quan, tin vào khả năng xử lý của mình. Khi gặp chướng ngại vật không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại để đảm bảo an toàn; Đi không đúng làn đường quy định; Khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (0,613 mg/Lit khi thở) nên đã gây ra tai nạn, hậu quả: làm hai người chết, hai người bị thương và còn làm thiệt hại về tài sản của người khác. Xét về yếu tố lỗi trong vụ án này, Hội đồng xét xử thấy: lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, đó là: Đi không đúng làn đường, khi điều khiển phương tiện là ô tô mà có nồng độ cồn, không làm chủ tốc độ. Trong vụ án này bị cáo cùng một lúc đã phạm vào 02 tình tiết định khung tăng nặng theo điểm b và điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự đó là: trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định và làm chết 02 người. Vì vậy, cần xử lý một cách nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi xem xét hình phạt Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo vì: Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho gia đình các bị hại với tổng số tiền 106.500.000 đồng; khi thấy bị hại rơi xuống sông thì bị cáo tự mình nhảy xống sông để cứu các bị hại; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì: Đại diện hợp pháp của các bị hại, bị thiệt hại về sức khỏe có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố bị cáo được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì; bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự vào năm 1995.

Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên chỉ cần xử bị cáo ngang mức khởi điểm của khung hình phạt là thỏa đáng và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Đây là loại tội phạm, mà điều luật có quy định hình phạt bổ sung nên Hội đồng xét xử, cần xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 và Điều 41 Bộ luật Hình sự đó là cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Do thời hạn tạm giam của bị cáo Nguyễn Văn Q không đủ 45 ngày, nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày xét xử sơ thẩm (03/8/2021) để đảm bảo công tác thi hành án phạt tù.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình các bị hại. Trong quá trình chuẩn bị

xét xử và tại phiên tòa hôm nay, đại diện hợp pháp của các bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ một giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn Q có số: 450167001136 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Trị cấp ngày 28/5/2016, Hội đồng xét xử thấy: Giấy phép lái xe này thuộc quyền sử dụng của bị cáo nên cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho Nguyễn Văn Q giấy phép lái xe ô tô này. Do bị cáo bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe trong thời hạn 12 tháng nên cần tạm giữ giấy phép lái xe này tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong. Sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung thì bị cáo có quyền liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong để được nhận lại giấy phép lái xe.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Q** phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Áp dụng các điểm b, đ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q **36** (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/4/2021.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 260; Điều 41 Bộ luật hình sự: Cấm bị cáo Nguyễn Văn Q hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 12 (mười hai) tháng kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Nguyễn Văn Q có số: 450167001136 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Trị cấp ngày 28/5/2016. Do bị cáo bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe trong thời hạn 12 tháng nên cần tạm giữ giấy phép lái xe này tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong. Sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung thì bị cáo có quyền liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong để được nhận lại giấy phép lái xe này.

(Đặc điểm của giấy phép lái xe này được thể hiện theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 19/7/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án trên một cấp để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng đại diện hợp pháp của người bị hại Trịnh Thái H là ông Trịnh Thái B vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- Công an huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hải